

Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hồng Hải - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Nữ Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/8/2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 21/2019/QĐ-TA ngày 27 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Họ và tên người yêu cầu thứ nhất: Chị **Ngô Thị N**, sinh ngày: 05-7-1990, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Họ và tên người yêu cầu thứ hai: Anh **Võ Văn C**, sinh ngày: 12-02-1990, địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ hiện nay: Hiện đang lao động tự do tại nước CHLB Đức, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và tài sản cùng các tài liệu có tại hồ sơ, nội dung việc dân sự như sau:

Ngày 23/02/2016, chị Ngô Thị N và anh Võ Văn C, sau quá trình tự do tìm hiểu đã tự nguyện đến với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới công khai. Sau khi kết hôn chị N và anh C về chung sống tại gia đình nhà chồng đến năm 2016 thì anh C đi lao động tại nước Cộng hòa Liên bang Đức. Năm 2016 vợ chồng có 01 con chung là Võ Văn Duy B, sinh ngày: 26-6-2016. Từ khi anh C đi lao động tại CHLB Đức đến nay chưa về Việt Nam thăm vợ con lần nào. Do khoảng cách về địa lý xa xôi, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt, đời sống hôn nhân không thể duy trì. Hai

vợ chồng sống ly thân từ lâu, tình cảm không còn và không thể hàn gắn. Chị N cùng con trai hiện nay đã về nhà bố mẹ để sinh sống. Vì vậy, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho hai vợ chồng.

+ Về con chung: Hai vợ chồng có 01 con chung là Võ Văn Duyệt B, sinh ngày: 26-6-2016, hiện chị N đang trực tiếp nuôi dưỡng nên hai vợ chồng thống nhất giao cho chị N trực tiếp nuôi con. Hai vợ chồng tự thỏa thuận nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Võ Văn C hiện đang lao động tự do tại nước CHLB Đức. Mặc dù không có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại nước CHLB Đức nhưng trên cơ sở thông tin gia đình cung cấp và căn cứ Công văn trả lời thông tin xuất nhập cảnh của Tổng Cục Xuất nhập cảnh Bộ Công an thể hiện anh C hiện đã xuất cảnh và chưa nhập cảnh trở lại Việt Nam nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật TTDS năm 2015. Anh Võ Văn C và chị Ngô Thị N có yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ qua thân nhân hai vợ chồng. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh C, chị N theo thủ tục chung.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý việc Hôn nhân gia đình, Quyết định mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình cho chị Ngô Thị N, anh Võ Văn C qua thân nhân là thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Võ Văn C và chị Ngô Thị N được xây dựng trên cơ sở tình yêu, tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục, đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới công khai nên căn cứ quy định tại Điều 9, Điều 12 Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống cùng gia đình chồng, đời sống hôn nhân hạnh phúc. Năm 2016, anh C đi lao động tại nước Cộng hòa liên bang Đức. Do công việc, thời gian đầu anh còn thường xuyên gọi điện về thăm hỏi, động viên vợ nhưng sau đó thưa thớt dần và đến nay hai vợ chồng không còn liên lạc. Đến thời điểm hiện nay, hai vợ chồng không còn nói chuyện, trao đổi tin tức với nhau, đã sống ly thân trong một thời gian dài. Cả hai vợ chồng đều có quan điểm đồng ý ly hôn.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh Võ Văn C và chị Ngô Thị N hiện nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận yêu cầu của hai vợ chồng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, giải quyết cho chị Ngô Thị N và anh Võ Văn C được thuận tình ly hôn là đúng quy định của pháp luật.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....” (Điều 55).

Như vậy, anh C và chị N đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, HĐXX công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Võ Văn Duy B, sinh ngày: 26-6-2016, hiện chị N đang trực tiếp nuôi dưỡng nên hai vợ chồng thống nhất giao cho chị N trực tiếp nuôi con. Hai vợ chồng tự thỏa thuận nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới. Trong trường hợp có phát sinh tranh chấp thì đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 37, 227, 469, 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Áp dụng Điều 51, 55, 57, 71, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn C và chị Ngô Thị N.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa hai vợ chồng thống nhất giao con chung là Võ Văn Duy B, sinh ngày: 26-6-2016 cho chị N trực tiếp nuôi con. Hai vợ chồng tự thỏa thuận nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 chấp nhận sự tự nguyện nộp số tiền 300.000 đồng tiền án phí HNGĐST của chị Ngô Thị N đã nộp tại biên lai số 001335 ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THSDS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC HNGĐ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trần Hồng Hải